TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58**/2022/QĐCNTTLH	*Yên Sơn, ngày 17 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Triệu Văn H và chị Lý Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 13/04/2022 về việc yêu cầu xin ly hôn của anh Triệu Văn H và chị Lý Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/6/2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Triệu Văn H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Sơn Hạ, xã X, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Chị Lý Thị H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Tân Lâm, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/6/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/6/2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Triệu Văn H và chị Lý Thị H.

- Về con chung: anh H và chị H đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu cháu Triệu Gia B, sinh ngày 30/11/2012. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Triệu Gia B cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.000.000đ (*một triệu đồng*)/ tháng, phương thức cấp dưỡng 06 (*sáu*) tháng một lần cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Anh H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã Việt Vinh;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thủy